

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày: 04-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Thái;

Ông Nguyễn Ngọc Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh năm 1993; nơi sinh, nơi cư trú: Xóm 12, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn QU, sinh năm 1971 và con bà Hoàng Thị L, sinh năm 1971; vợ là Trần Thị Hương, sinh năm 1993 đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02-02-2016 bị Công an huyện Hải Hậu xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; bị bắt tạm giam từ ngày 15-8-2019 cho đến nay; (có mặt).

- Bị hại: Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm 12, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định; (vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm Hợp Thành, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định; (vắng mặt).

+ Anh Chu Minh N, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm 10, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định; (vắng mặt).

+ Ông Đỗ Văn QU, sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm 12, xã HH, huyện HH,

tỉnh Nam Định; (có mặt).

+ Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm 12, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định; (có mặt).

+ Anh Nguyễn Văn Tr1, sinh năm 1975; nơi cư trú: Xóm 15, xã HH1, huyện HH, tỉnh Nam Định; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13-7-2019, Đỗ Văn H đến nhà anh Hoàng Văn Q ở xóm 12, xã HH, huyện HH hỏi mượn xe mô tô để đi chơi một lúc. Anh Q đồng ý cho H mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 18N1-1903. Sau khi mượn xe, H điều khiển xe đến khu vực bờ hồ thị trấn Yên Định chơi. Tại đây, H mở cốp xe thấy có giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 18N1-1903 nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên của anh Q, đem đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu. Khi điều khiển xe đến khu vực cầu Hàng Báo xã Hải Hưng, H gặp Chu Minh N nhờ N đi tìm hàng cầm đồ để cầm cố chiếc xe trên lấy tiền chơi game. N đồng ý và có hỏi H “Xe của ai, có giấy tờ không” thì H nói xe của H, có giấy tờ đầy đủ. Sau đó, N gọi điện trao đổi và cùng H đến gặp anh Trần Văn Tr để cầm cố chiếc xe của anh Q. Anh Tr xem xe và đưa cho N số 5.000.000 đồng nhưng do quen biết nên Tr không viết giấy cầm đồ và không tính lãi. Sau khi lấy tiền ở anh Tr, N đưa hết tiền cho H, còn H cầm số tiền 5.000.000đ sang thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy một mình ăn chơi hết. Đến ngày 14-7-2019, H gọi điện nhờ N nói anh Tr cho mượn thêm 3.000.000 đồng từ việc cầm cố xe. N gọi điện hỏi anh Tr thì anh Tr đồng ý và hẹn gặp tại khu vực cầu chợ Quán, xã Hải Hà, huyện Hải Hậu. Tại đây, Tr đưa thêm cho N số tiền 3.000.000 đồng, rồi N đưa luôn cho H. Tổng số tiền Hảo cầm cố chiếc mô tô của anh Q lấy 8.000.000 đồng, một mình ăn tiêu hết. Đến ngày 24-7-2019, anh Hoàng Văn Q làm đơn đến cơ quan công an trình báo. Anh Trần Văn Tr đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan điều tra và anh Tr đã nhận đủ số tiền 8.000.000 đồng do gia đình Đỗ Văn H trao trả.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HDDG ngày 29-7-2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hậu kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 18N1-1903 có giá trị là 7.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKSHH ngày 10-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hình vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm I, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù và đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Đỗ Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13-7-2019, Đỗ Văn H mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 18N1- 1903 trị giá 7.000.000 đồng của anh Hoàng Văn Q để đi chơi. H lấy xe mô tô đi đến khu vực bờ hồ thị trấn Yên Định chơi thì nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này của anh Q nên đã nhờ Chu Minh N cùng đem đến hiệu cầm đồ của anh Trần Văn Tr cầm cố lấy 8.000.000 đồng rồi một mình ăn tiêu hết. Hành vi nêu trên của Đỗ Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Ngày 02-02-2016, bị cáo đã bị Công an huyện Hải Hậu xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Như vậy, bị cáo là

người có nhân thân xấu. Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện hoàn trả cho anh Tr số tiền bị cáo cầm cố xe; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhưng giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hoàng Văn Q đã nhận lại chiếc xe và không yêu cầu bồi thường dân sự; anh Trần Văn Tr là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô với giá 8.000.000đ, sau khi anh Tr giao nộp chiếc xe cho cơ quan Điều tra, gia đình bị cáo đã hoàn trả số tiền trên cho anh Tr đến nay anh Tr không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự đối bị cáo nên về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đối với Chu Minh N đem chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 18N1-1903 do H nhờ đi cầm cố cho anh Trần Văn Tr nhưng N và anh Tr đều không biết chiếc xe do H phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15-8-2019.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đỗ Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Q kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã Hải Hà;
- THAHS;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

Vũ Văn Ái

